

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ V C
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày 21-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ V C, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Triệu Khánh Long

Ông Nguyễn Quốc Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Tú Phương – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã V C

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã V C tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Kiệt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 6 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2021/HSST-QĐ, ngày 03/6/2021 đối với các bị cáo:

1. Lai H, sinh năm 1989 tại V C, Sóc Trăng; Nơi cư trú: Khóm V T, phường V P, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: làm công; Trình độ văn hoá (học vấn) 9/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lai H1 và bà Lý Thị N; có vợ là Diệp Thị T K và 01 người con; Anh, chị em ruột: 04 người, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất là bị cáo; Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân huyện V C tuyên xử 06 tháng tù về tội cố ý gây thương tích vào ngày 06/3/2008, đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25 tháng 12 năm 2020 và chuyển tạm giam đến nay. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Lai H: Ông Võ Bá Đ, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng; (có mặt)

2. Thạch T, sinh ngày 01/01/1998 tại V C, Sóc Trăng; Nơi cư trú: khóm C L B,

Phường 2, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ văn hoá (học vấn) 3/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thạch H1 và bà Thạch Thị T1; Anh chị em ruột có 03 người lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2007; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; nhân thân tốt; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/12/2020 và chuyển tạm giam đến nay; (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo T: Ông Triệu Du N, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng; (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Thạch D (Chênh), sinh năm 1994; Nơi cư trú: Khóm V T, phường V P, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt)

2. Thạch Minh T2, sinh ngày 01/3/2003; (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp cho Thạch Minh T2: Bà Sơn Thị P

Cùng nơi cư trú: Khóm W P, phường V P, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt)

Người phiên dịch tiếng Khmer: Ông Sơn Chốt – nguyên cán bộ Đài truyền thanh thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 ngày 25/12/2020, Công an phường V P phối hợp với Công an thị xã V C tiến hành bắt quả tang Thạch T đang điều khiển xe mô tô biển số 94H1-6583 đem ma túy đi bán cho Thạch D và Thạch Minh T2 tại Huyện lộ 48 thuộc khóm B T, phường V P, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng. Vật chứng thu được gồm có: 02 túi nylon không màu bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng được hàn kín (được niêm phong ký hiệu gói 01); 01 đoạn băng keo màu đen; 01 chiếc xe mô tô màu đỏ biển số 94H1-6583; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu hồng của Thạch T. 01 điện thoại di động nhãn hiệu INTEXX màu xám và tiền VNĐ 350.000 đồng của Thạch D. Số ma túy thu giữ nêu trên bị cáo Thạch T khai rằng của Lai H nhà ở Khóm V T, phường V P nhờ T giao giùm cho D nên Công an tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Lai H. Kết quả kiểm tra phát hiện và thu giữ đồ vật của Lai H gồm: 04 túi nylon không màu được hàn kín bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (được niêm phong ký hiệu là gói 02) được để trong túi quần phía trước bên phải của Lai H; 01 túi nylon màu trắng (loại túi 02 quai) bên trong có tinh thể rắn màu trắng (được niêm phong ký hiệu là gói 03) tại phòng ngủ của H và một số dụng cụ sử dụng ma túy đá nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

- Tại kết luận giám định số 155/GĐMT-PC09 ngày 30/12/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận như sau:

Gói 01: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong (thu giữ của Thạch T tại hiện trường lúc bắt quả tang) gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng (trọng lượng) 0,1663 gam; loại Methamphetamine.

Gói 02: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong (thu giữ của Lai H trong túi quần lúc khám xét) gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng (trọng lượng) 0,3058 gam, loại Methamphetamine.

Gói 03: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong (thu giữ của Lai H tại phòng ngủ trong nhà lúc khám xét) gửi giám định không thấy thành phần các chất ma túy thường gặp, tổng khối lượng (trọng lượng) 152,8900 gam.

- Trong quá trình điều tra, các bị cáo Lai H và Thạch T tự khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do mình gây ra, cụ thể là vào khoảng 8 giờ ngày 25/12/2020 H có điện thoại cho chị C (không xác định được lai lịch) để mua 500.000đ ma túy đá gồm 06 bịch. Sau đó, H nhờ Thạch T đem bán cho Thạch D 02 bịch với giá 350.000đ thì bị bắt quả tang, còn 04 bịch cất giấu để sử dụng. Ngoài ra, Thạch T còn khai nhận trước khi bị bắt quả tang đã nhận bán ma túy cho Lai H nhiều lần nhưng không nhớ rõ ngày tháng cụ thể.

- Tại Cáo trạng số 20/CT-VKSVC ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã V C truy tố các bị cáo Lai H và Thạch T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và bị cáo Lai H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo Lai H, Thạch T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị cáo Lai H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

+ Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Lai H; đề nghị xử phạt bị cáo Lai H từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo Lai H phải chấp hành cho cả 02 tội là từ 08 (Tám) đến 09 (Chín) năm tù.

Phạt bị cáo Lai H từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

+ Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Thạch T, đề nghị xử phạt bị cáo T từ 07 (Bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Phạt bị cáo Thạch T từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 phong bì màu trắng, viền sọc xanh đỏ đã được niêm phong bằng giấy trắng và keo không màu, bên ngoài có ghi “Niêm phong vụ số 155/GĐMT-PC09 ngày 30 tháng 12 năm 2020”, có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Phùng Thúy An, điều tra viên Triệu Thái và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng. Bên trong phong bì có 0,1447 gam tinh thể màu trắng, loại Methamphetamine còn lại sau giám định (gói 1); 01 phong bì màu trắng, viền sọc xanh đỏ đã được niêm phong bằng giấy trắng và keo không màu, bên ngoài có ghi “Niêm phong vụ số 155/GĐMT-PC09 ngày 30 tháng 12 năm 2020”, có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Phùng Thúy An, điều tra viên Triệu Thái và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng. Bên trong phong bì có 0,2729 gam tinh thể màu trắng, loại Methamphetamine còn lại sau giám định (gói 2); 01 túi nylon không màu đã được niêm phong bằng giấy trắng và keo không màu, bên ngoài có ghi “Niêm phong vụ số 155/GĐMT-PC09 ngày 30 tháng 12 năm 2020”, có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Phùng Thúy An, điều tra viên Triệu Thái và 01 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng. Bên trong túi nylon có 152,6523 gam tinh thể màu trắng còn lại sau giám định (gói 3); 01 cái chai nhựa màu nâu, nắp chai màu xanh, thân và nắp quấn bằng keo đen, trên nắp có 02 lỗ tròn; 02 hột quẹt gas màu trắng (trong đó có 01 cái đầu khò); 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 cuộn băng keo màu đen; 01 đoạn ống hút nhựa màu đen, có một đầu nhọn; 01 cái túi nylon màu trắng loại hai quai, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng và 01 đoạn băng keo màu đen.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: số tiền dùng để mua ma túy là 350.000 đồng khi bắt quả tang; 01 (Một) điện thoại di động màu hồng, không rõ nhãn hiệu, mặt kính màn hình màu trắng đã bị nứt vỡ của bị cáo H dùng để giao dịch mua bán ma túy.

Trả lại bị cáo Lai H 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen; trả lại cho bị cáo Thạch T 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu hồng; trả lại cho Thạch D01 điện thoại di động nhãn hiệu Intex màu xám.

Đối với chiếc xe mô tô màu đỏ biển số 94H1-6583 không có giấy tờ hợp lệ nên giao cho cơ quan cảnh sát giao thông Công an thị xã V C xử lý theo thẩm quyền.

Đề nghị xử lý án phí theo quy định pháp luật.

- Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo Lai H thống nhất về tội danh, khung hình phạt; thống nhất về các điều luật áp dụng cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo. Tuy nhiên, do bị cáo H có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 nên đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự 2015. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Lai H dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà kiểm

sát viên đã đề nghị cũng đủ sức răn đe giáo dục chung. Ngoài ra, bị cáo là người dân tộc Khmer sống ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn và đã xin miễn án phí tại tòa, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo H theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo Thạch T thống nhất về tội danh và khung hình phạt; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Kiểm sát viên đã đề nghị áp dụng cho bị cáo T. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vai trò của bị cáo T chỉ là người giúp sức cho bị cáo H, không phải là chính phạm trong việc mua và bán ma túy và bị cáo T cũng có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; nhưng Kiểm sát viên lại đề nghị mức án tương đương với bị cáo H là không công bằng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 để tuyên xử bị cáo T dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra, bị cáo là người dân tộc Khmer sống ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn xin miễn án phí, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo T theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng tội và không oan sai. Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng minh và chứng cứ: Xét thấy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã V C đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật được quy định tại các Điều 85, 86, 87, 88, 89, 90, 94, 98, 100, 102, 104, 105, 106, 108 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Thạch D và Thạch Minh T2; người đại diện hợp pháp cho Thạch Minh T2 là bà Sơn Thị P vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai rõ ràng tại Cơ quan Điều tra. Căn cứ vào khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên theo quy định pháp luật.

[4] Tại phiên tòa, bị cáo Lai H khai nhận: Bị cáo nghiện ma túy nên thường mua ma túy về để sử dụng và đã 02 lần nhờ bị cáo T bán ma túy cho Thạch D và 01 lần trực tiếp bán cho Tình (không rõ lai lịch). Xét thấy, lời nhận tội của bị cáo Lai H là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 25/12/2020 và vật chứng thu giữ; biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám xét; Kết luận giám định số: 155/GĐMT-PC09 ngày 30/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Vào khoảng 8 giờ ngày 25/12/2020, bị cáo Lai H đã mua ma túy của chị Cả (không rõ lai lịch) với số lượng là 06 bịch thành tiền là 500.000 đồng. Sau đó, Lai H giao cho Thạch T 02 bịch để đem bán cho Thạch D thì bị lực lượng Công an thị xã V C bắt quả tang, 04 bịch còn lại H cất giấu để sử dụng có trọng lượng là 0,3058 gam, loại Methamphetamine. Xét thấy, hành vi của bị cáo Lai H đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 và Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Do bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi mua bán ma túy nên Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Lai H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b Khoản 2 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Tại phiên tòa, bị cáo Thạch T khai nhận đã 02 lần nhận ma túy của Lai H để bán cho Thạch D và bị bắt quả tang ngày 25/12/2020. Xét thấy, lời nhận tội của bị cáo Thạch T là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 25/12/2020 và vật chứng thu giữ; biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định số: 155/GĐMT-PC09 ngày 30/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể số ma túy thu giữ của bị cáo có khối lượng 0,1663 gam, loại Methamphetamine. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Thạch T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Bản thân các bị cáo đã nhận thức được rằng ma túy là chất độc hại, nó làm cho con người lười biếng lao động và làm ảnh hưởng đến sự phát triển giống nòi, dân tộc. Đồng thời, các bị cáo đều biết rõ việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi tàng trữ, mua bán ma túy với mục đích để thu lợi bất chính và thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương, làm cho quần chúng nhân dân hoang mang lo sợ không an tâm lao động sản xuất. Nên cần phải có một mức án tương xứng để làm gương cho người khác.

[7] Để cụ thể hoá hình phạt, cần xem xét đánh giá hành vi phạm tội của từng bị cáo như sau:

[7.1] Đối với bị cáo Lai H xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân thị xã V C tuyên xử 06 tháng tù về tội cố ý gây thương tích vào ngày 06/3/2008 và đã chấp hành xong bản án. Trong vụ án này bị cáo là người đóng vai trò chính đã nhiều lần (02 lần) mua và bán ma túy cho người khác và còn tàng trữ để sử dụng nên tính chất mức độ nguy hiểm

cho xã hội của hành vi phạm tội cao hơn bị cáo T. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự thú ra những lần phạm tội trước đó và thành khẩn khai báo; bị cáo là người dân tộc Khmer và có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7.2] Đối với bị cáo Thạch T xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét về nhân thân, bị cáo không có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra thì bị cáo thành khẩn khai báo, tự thú ra những lần phạm tội trước đó; bị cáo là người dân tộc Khmer có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo chỉ là người giúp sức để bị cáo H thực hiện hành vi mua, bán ma túy để được H cho sử dụng ma túy miễn phí nên có mức độ hành vi phạm tội thấp hơn bị cáo H. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 phong bì màu trắng, viền sọc xanh đỏ đã được niêm phong bằng giấy trắng và keo không màu, bên ngoài có ghi “Niêm phong vụ số 155/GĐMT-PC09 ngày 30 tháng 12 năm 2020”, có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Phùng Thúy An, điều tra viên Triệu Thái và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng. Bên trong phong bì có 0,1447 gam tinh thể màu trắng, loại Methamphetamine còn lại sau giám định (gói 1); 01 phong bì màu trắng, viền sọc xanh đỏ đã được niêm phong bằng giấy trắng và keo không màu, bên ngoài có ghi “Niêm phong vụ số 155/GĐMT-PC09 ngày 30 tháng 12 năm 2020”, có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Phùng Thúy An, điều tra viên Triệu Thái và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng. Bên trong phong bì có 0,2729 gam tinh thể màu trắng, loại Methamphetamine còn lại sau giám định (gói 2); 01 túi nylon không màu đã được niêm phong bằng giấy trắng và keo không màu, bên ngoài có ghi “Niêm phong vụ số 155/GĐMT-PC09 ngày 30 tháng 12 năm 2020”, có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Phùng Thúy An, điều tra viên Triệu Thái và 01 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng. Bên trong túi nylon có 152,6523 gam tinh thể màu trắng còn lại sau giám định (gói 3); 01 cái chai nhựa màu nâu, nắp chai màu xanh, thân và nắp quán bằng keo đen, trên nắp có 02 lỗ tròn; 02 hột quẹt gas màu trắng (trong đó có 01 cái đầu khò); 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 cuộn băng keo màu đen; 01 đoạn ống hút nhựa màu đen, có một đầu nhọn; 01 cái túi nylon màu trắng loại hai quai, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng và 01 đoạn băng keo màu đen.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: số tiền dùng để mua ma túy là 350.000 đồng khi bắt quả tang; 01 (Một) điện thoại di động màu hồng, không rõ nhãn hiệu, mặt kính màn hình màu trắng đã bị nứt vỡ của bị cáo H dùng để giao dịch mua bán ma túy.

Trả lại bị cáo Lai H 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen; trả lại cho bị cáo Thạch T 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu hồng; trả lại cho Thạch D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Intex màu xám.

Đối với chiếc xe mô tô màu đỏ biển số 94H1-6583 không có giấy tờ hợp lệ nên giao cho cơ quan cảnh sát giao thông Công an thị xã V C xử lý theo thẩm quyền.

[9] Về án phí: Xét thấy, các bị cáo Lai H và Thạch T thuộc đối tượng đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa các bị cáo xin miễn án phí. Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì các bị cáo Lai H và Thạch T được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ. Riêng đối với các vị Luật sư đề nghị xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là chưa nghiêm, chưa có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Đối với đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo Thạch T thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý và có hoàn cảnh khó khăn. Xét thấy, theo quy định của pháp luật hiện nay chưa có văn bản quy định đối tượng được trợ giúp pháp lý sẽ được miễn hình phạt bổ sung. Do đó, đề nghị của người bào chữa cho bị cáo T là chưa có cơ sở, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[11] Riêng đối với những người bán và mua ma túy của bị cáo Lai H là chị Cả và Tình (chưa rõ họ, tên và địa chỉ cụ thể) cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã V C chưa xác định được nên chưa có căn cứ để xử lý. Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã V C tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ khi có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Lai H;

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Thạch T;

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136; Khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;
- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo cáo Lai H và Thạch T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; bị cáo Lai H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Xử phạt bị cáo Lai H 07 (Bảy) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và 01 (một) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Lai H phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 25/12/2020;

Phạt bổ sung bị cáo Lai H 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) để nộp ngân sách Nhà nước. Thời hạn thi hành kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Xử phạt bị cáo Thạch T 07 (Bảy) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 25/12/2020;

Phạt bổ sung bị cáo Thạch T 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) để nộp ngân sách Nhà nước. Thời hạn thi hành kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 phong bì màu trắng, viền sọc xanh đỏ đã được niêm phong bằng giấy trắng và keo không màu, bên ngoài có ghi “Niêm phong vụ số 155/GĐMT-PC09 ngày 30 tháng 12 năm 2020”, có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Phùng Thúy An, điều tra viên Triệu Thái và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng. Bên trong phong bì có 0,1447 gam tinh thể màu trắng, loại Methamphetamine còn lại sau giám định (gói 1); 01 phong bì màu trắng, viền sọc xanh đỏ đã được niêm phong bằng giấy trắng và keo không màu, bên ngoài có ghi “Niêm phong vụ số 155/GĐMT-PC09 ngày 30 tháng 12 năm 2020”, có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Phùng Thúy An, điều tra viên Triệu Thái và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng. Bên trong phong bì có 0,2729 gam tinh thể màu trắng, loại Methamphetamine còn lại sau giám định (gói 2); 01 túi nylon không màu đã được niêm phong bằng giấy trắng và keo không màu, bên ngoài có ghi “Niêm phong vụ số 155/GĐMT-PC09 ngày 30 tháng 12 năm 2020”, có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Phùng Thúy An, điều tra viên Triệu Thái và 01 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng. Bên trong túi nylon có 152,6523 gam tinh thể màu trắng còn lại sau giám định (gói 3); 01 cái chai nhựa màu nâu, nắp chai màu xanh, thân và nắp quán bằng keo đen, trên nắp có 02 lỗ tròn; 02 hột quet gas màu trắng (trong đó có 01 cái đầu khò); 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 cuộn băng keo màu đen; 01 đoạn ống hút nhựa màu đen, có một đầu nhọn; 01 cái túi nylon màu trắng loại hai quai, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng và 01 đoạn băng keo màu đen.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Số tiền dùng để mua ma túy là 350.000 đồng khi bắt quả tang; 01 (Một) điện thoại di động màu hồng, không rõ nhãn hiệu, mặt kính màn hình màu trắng đã bị nứt vỡ của bị cáo H dùng để giao dịch mua bán ma túy.

Trả lại bị cáo Lai H 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen; trả lại cho bị cáo Thạch T 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu hồng; Trả lại cho Thạch D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Intex màu xám.

Đối với chiếc xe mô tô màu đỏ biển số 94H1-6583 không có giấy tờ hợp lệ nên giao cho cơ quan cảnh sát giao thông Công an thị xã V C xử lý theo thẩm quyền.

Theo Phiếu nhập kho số: NK42 ngày 17/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã V C.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí cho các bị cáo Lai H và Thạch T.

Báo cho các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo được tính từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ. Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TX. V C;
- Công an TX. V C;
- CQCSĐT – Công an TX. V C;
- Chi cục THA Dân sự TX. V C;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN NGỌC THANH

